

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 78769/CT-TTHT

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2020

V/v lập hóa đơn GTGT trong trường hợp thu hộ hàng giao nhận
kho vận, chuyển phát nước ngoài

Kính gửi: CN Công ty liên doanh TNHH Nippon Express (Việt Nam) tại HN
(Đ/c: Tháp Hòa Bình, 106 Hoàng Quốc Việt; P. Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội)
MST: 0302065148-001

Trả lời công văn số 66/2020-CV-NEVNHN đề ngày 30/06/2020 của Chi nhánh Công ty liên doanh TNHH Nippon Express (Việt Nam) tại Hà Nội (sau đây gọi là Nippon Express Việt Nam) hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ

+ Tại Khoản 7 Điều 3 sửa đổi, bổ sung Điều 16 Thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính quy định về nguyên tắc lập hóa đơn:

“7. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 1 Điều 16 (đã được sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 119/2014/TT-BTC) như sau:

“b) Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ, tiêu dùng nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất).

...”

- Căn cứ tiết d Khoản 7 Điều 5 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng, quy định về các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT:

“Điều 5. Các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT

... 7.

Cơ sở kinh doanh không phải kê khai, nộp thuế trong các trường hợp sau:

...d) Các khoản thu hộ không liên quan đến việc bán hàng hóa, dịch vụ của cơ sở kinh doanh."

- Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam:

+ Tại Khoản 3 Điều 2 quy định đối tượng không áp dụng:

"3. Tổ chức, cá nhân nước ngoài có thu nhập từ dịch vụ được cung cấp và tiêu dùng ngoài Việt Nam."

+ Tại tiết b.5: khoản 1 Điều 12 quy định về doanh thu chịu thuế GTGT:

"b.5) Đối với dịch vụ giao nhận, kho vận quốc tế từ Việt Nam đi nước ngoài (không phân biệt người gửi hay người nhận trả tiền dịch vụ), doanh thu tính thuế GTGT là toàn bộ doanh thu Nhà thầu nước ngoài nhận được không bao gồm cước vận chuyển quốc tế phải trả cho hãng vận chuyển (hàng không, đường biển)."

+ Tại tiết b.6 khoản Điều 13 quy định về doanh thu chịu thuế TNDN:

"b.6) Doanh thu tính thuế TNDN của hãng vận tải biển nước ngoài là toàn bộ tiền cước thu được từ hoạt động vận chuyển hành khách, vận chuyển hàng hóa và các khoản phụ thu khác mà hãng vận tải biển được hưởng từ cảng xếp hàng của Việt Nam đến cảng cuối cùng bốc dỡ hàng hóa đổ (bao gồm cả tiền cước của các lô hàng phải chuyển tải qua các cảng trung gian) và/hoặc tiền cước thu được do vận chuyển hàng hóa giữa các cảng Việt Nam.

Tiền cước vận chuyển làm căn cứ tính thuế TNDN không bao gồm tiền cước đã tính thuế TNDN tại cảng Việt Nam đối với chủ tàu nước ngoài và tiền cước trả cho doanh nghiệp vận tải Việt Nam do đã tham gia vận chuyển hàng từ cảng Việt Nam đến một cảng trung gian.

...b.7) Đối với dịch vụ giao nhận, kho vận quốc tế từ Việt Nam đi nước ngoài, (không phân biệt người gửi hay người nhận trả tiền dịch vụ), doanh thu tính thuế TNDN là toàn bộ doanh thu Nhà thầu nước ngoài nhận được không bao gồm cước vận chuyển quốc tế phải trả cho hãng vận chuyển (hàng không, đường biển)."

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Nippon Express Việt Nam và Nippon Express nước ngoài có hợp đồng hoặc thỏa thuận thu hộ, chi hộ các chi phí phát sinh tại nước ngoài: phí thủ tục xuất hàng như phí khai báo hải quan, phí vận chuyển,... và cước vận chuyển quốc tế chịu từ

nước ngoài về Việt Nam (đối với hàng nhập về Việt Nam), nếu hoạt động thu hộ này không liên quan đến việc bán hàng hóa, dịch vụ của Nippon Express Việt Nam và Nippon Express Việt Nam không phát sinh thu nhập từ hoạt động này thì khi thu tiền của khách hàng tại Việt Nam, Nippon Express Việt Nam không phải lập hóa đơn, không phải kê khai, tính nộp thuế theo quy định tại tiết d Khoản 7 Điều 5 Thông tư 219/2013/TT-BTC.

Khoản thu của Nippon Express nước ngoài nhận được từ khách hàng Việt Nam để trả hộ cước vận chuyển quốc tế chiều từ nước ngoài về Việt Nam cho các hãng tàu nước ngoài và trả cho các dịch vụ được cung cấp, tiêu dùng ngoài Việt Nam không chịu thuế nhà thầu.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra kiểm tra thuế số 1 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Chi nhánh Công ty liên doanh TNHH Nippon Expree (Việt Nam) tại Hà Nội được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TKT1;
- Phòng DTTC;
- Lưu: VT, TTHT (2)

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Tiến Trường